

Chút góp ý về thể thơ Đường Luật (Thất Ngôn Bát Cú)

(viết riêng cho các bạn yêu thích thể thơ Đường Luật.)

Về thơ Thất Ngôn Bát Cú (Đường Luật) thì hầu như tất cả trang web thơ Việt Nam tại hải ngoại đều có viết đến, chúng ta ghé vào trang thơ nào cũng có người làm loại thơ này. Hoàng Dũng một thời cũng thích làm và cùng bạn bè xướng họa, dính vào loại thơ này là ... ghiền.

Về thể loại thơ này giống như mình chơi chữ, vì chỉ có 56 chữ để diễn tả hết ý thơ mình muốn viết, cho nên mỗi chữ rất quý chúng ta xài cho đúng đừng phí phạm xài lại lần thứ 2 (còn gọi là điệp ngữ) thì uổng cho bài thơ. Câu thứ 3 & 4 và câu thứ 5 & 6 cần phải đối cho thật chỉnh, vì đây là 4 câu gói ghém gần hết ý chính của bài thơ (còn gọi là cặp Trạng và Luận). Tuy nhiên 2 câu đầu và 2 câu kết cũng không kém phần quan trọng.

Thể thơ này cũng giống như người chơi cây cảnh, nếu muốn cây kiểng đẹp thì ta cần chăm sóc tỉa nhánh uốn cành, loại bỏ những lá sâu hư để cây kiểng thêm hoàn hảo. Nghề chơi nào cũng có ít nhiều công phu nên chúng ta đừng có xuề xòa dễ dãi trong cách chọn chữ. Chúng ta đã bỏ nhiều công sức, thời giờ thì gắng hoàn chỉnh bài thơ cho đáng ý thơ mình đã suy nghĩ.

Thơ Đường cần giữ đúng: **Luật, Niêm, Vận, Đối, Ý và Nhạc.**

Luật: là luật Bằng Trắc cần giữ cho đúng. Bằng là những chữ không dấu và dấu huyền. Trắc là những chữ có dấu sắc, hỏi, ngã và nặng. Khi muốn làm thơ Đường 8 câu (bát cú) hoặc 4 câu (tứ tuyệt) chúng ta cần nhớ phương châm:

Nhất Tam Ngũ bất luận.

Nhị Tứ Lục phân minh.

Nghĩa là chữ thứ nhất, thứ ba và thứ năm trắc bằng cũng được (sẽ nói rõ thêm phần này trong bài: những lỗi nhỏ trong thơ Đường Luật), nhưng chữ thứ hai, thứ tư và thứ sáu thì phải cho đúng trắc bằng. Về chữ thứ 2, 4, 6 thì Hoàng Dũng có mẹo nhỏ để nhớ là nếu chữ thứ 4 là bằng thì 2, 6 phải là trắc và ngược lại, giống như cán cân 2, 6 giống nhau và 4 thì ngược lại. Nhìn vô bài thơ chỉ cần ngó qua 3 chữ này: 2, 4, 6 coi có đúng luật hay không là người ta biết tác giả có nắm vững luật thơ hay không liền.

Niêm: niêm luật cần phải giữ để cho đúng với thể loại thơ Đường, về niêm (liên kết) thì câu 1 niêm với câu 8, 2 niêm với 3, 4 niêm với 5 và 6 niêm với 7. Đi từng cặp như vậy người ta gọi là Niêm, chúng ta niêm chữ thứ 2 của mỗi câu với nhau, ví dụ chữ thứ 2 của câu 2 là trắc thì chữ thứ 2 của câu 3 **phải** là trắc, chữ thứ 2 của câu 4 là bằng thì chữ thứ 2 của câu 5 **phải** là bằngv....v... nếu không giữ Niêm thì bài thơ không phải là Đường Luật, người ta gọi là trật Niêm, hoặc là thơ Cổ Phong, thơ tự do.

Vận: là vần cuối của các câu 1, 2, 4, 6, 8 phải ăn vần với nhau, nếu không giữ đúng thì bài thơ coi như bị **lạc vận**, uổng đi bài thơ. Nhiều người khó không chấp nhận những vần so le khác âm như: mong & chung, xưa & ta, mơ & to, nhiều & đều ...v....v... vì những nguyên âm này đọc lên không đúng âm với nhau, đây chỉ là lỗi nhỏ nếu tránh được thì ta nên tránh để bài thơ hoàn hảo hơn, tuy nhiên nếu không tìm được chữ khác thì đành chịu.

Đối: phần đối của cặp Trạng & Luận cũng rất quan trọng, đối có nhiều loại: đối ý, đối từng chữ hoặc nguyên câu. Về đối ý thì tập trung ý chính của bài thơ và dùng 4 câu đối với nhau nói lên những gì mình muốn viết. Đối từng chữ hay nguyên câu thì tuy không đặt nặng ý chính bài thơ nhưng cũng bổ túc cho cả bài thơ. Bài thơ đối chỉnh thì ta phải đối cho đúng như: Danh Từ đối với Danh Từ, Động Từ đối với Động Từ ...v....v... vần đơn đối với vần đơn, vần kép đối với vần kép ...v....v... tránh được những câu tuy là đối nhưng lại gần đồng nghĩa như: xuân & tết, trăng & nguyệt, già & lão, giông & bãov....v.... đây chỉ là lỗi nhỏ, tránh được thì nên tránh. Riêng về 4 câu Trạng Luận có 28 chữ, chúng ta nên tránh đừng để trùng chữ nào của tựa bài thơ (lỗi: phạm đề) đây cũng là lỗi nhỏ nên tránh. Thường những câu đối của ngày Tết người ta thường lấy những câu đối trong cặp Trạng Luận này để làm câu liên thưởng Xuân.

Ví dụ: "*Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ.*

Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh"

hay: "*Trai gái cười vui, mừng Tết đến*

Trẻ già hoan hỷ, đón Xuân sang."

Ý: ý là ý của bài thơ, chúng ta nên giữ vững ý của bài thơ cho đồng nhất từ câu 1 đến câu 8, chớ đừng vì những câu đối hoặc vì tìm chữ "đặc biệt" làm bài thơ đi lạc ý, như trên đã nói chúng ta có 56 chữ thì nên trân quý xài cho đúng với ý thơ.

Nhạc: trong thơ có nhạc, trong nhạc có thơ. Bài thơ nào cũng vậy cũng nên có nét nhạc trong thơ để khi chúng ta đọc hay ngâm thì có điệu trầm bổng thì người nghe mới thưởng thức được là bài thơ hay. Nhạc trong thơ là nhờ vào luật bằng trắc khi ta gieo cho đều không gượng ép, vần bằng có 2 thanh: bình thanh (dấu huyền) và đoản thanh (không dấu), ví dụ: chữ thứ tư là bình thanh thì chữ thứ bảy phải là đoản thanh, ví dụ như:

- Tết đã cận **kề**, em chớ **đi** (kề có dấu huyền, đi không dấu huyền) đọc lên có âm điệu trầm bổng. Còn nếu chúng ta viết :

- Tết đã cận **kề**, em nhớ **về** (kề và về cùng bình thanh dấu huyền) đọc lên không có hơi hướm nhạc bên trong, nghe suông suông, tuy vẫn đúng luật. Chữ thứ tư và bảy cùng đoản thanh thì không sao, vẫn còn chút nhạc khi ngâm lên. Khi chọn chữ cho mỗi câu ta nên đọc ngâm lên xem có trôi chảy theo tiếng nhạc hay không, mỗi bài thơ là do tim óc mình viết ra cho nên cần lưu ý cẩn thận .

Bài thơ khi làm xong, cần phải đọc đi đọc lại nhiều lần hầu tìm ra những lỗi nhỏ như: phạm đề, điệp ngữ, khổ đọc: 3 chữ trắc hoặc bằng đi liền nhau, niêm, luật, đối ...v....v... đôi khi ta làm thì không thấy nhưng đọc vài lần thì thấy cái sai. Vì loại thơ này rất khó nên người chơi cần bỏ công suy nghĩ cho đáng công, nhìn bài thơ sai luật, niêm, đối, vận thì khó mà có hứng để họa lại hay đọc hết bài thơ. Xin nói thêm về họa

thơ, thường thì thơ nào cũng họa được, nhưng phần đông là họa thể thơ Đường luật, khi họa thể thơ Đường luật này nếu bài xướng chữ thứ hai câu một là vần bằng thì ta họa lại là vần trắc, và ngược lại.

Trên đây chỉ là căn bản thơ Đường mà Hoàng Dũng nhớ tới đâu viết tới đó, chắc chắn là chưa đủ, chúng ta sẽ bổ túc nghiên cứu thêm sau. Ngoài ra thơ Đường còn những thể loại như: thất ngôn (tứ tuyệt), ngũ ngôn bát cú, ngũ ngôn (tứ tuyệt). Gọi là tứ tuyệt nghĩa là ngắt ra bốn câu từ tám câu của thể thơ Đường Luật (thất ngôn bát cú) thường thì chúng ta ngắt câu 1,2,7,8 hay 1,2,3,4, hoặc 3,4,5,6 hoặc 5,6,7,8 để thành tứ tuyệt (tứ = bốn, tuyệt = ngắt) cho nên vẫn phải giữ đúng luật như thơ Đường về Niêm, Luật, và Vần. Riêng về thất ngôn bát cú cũng có nhiều thể loại, chúng ta sẽ bàn thêm sau này.

Bài thơ Qua Đèo Ngang của bà Huyện Thanh Quan mà chúng ta thời trung học ai cũng đã học qua, xin lấy bài này để làm chuẩn cho chúng ta nghiên cứu học hỏi về thơ Đường:

Qua Đèo Ngang:Luật Trắc Bằng viết tắt

Bước **xuống** đèo **ngang** bóng **xé** tàT T B B T T B
Cỏ **cây** chen **đá**, lá **chen** hoaB B T T T B B
Lom **khom** dưới **núi**, tiều **vài** chúB B T T B B T
Lác **đác** ven **sông**, rợ **mấy** nhàT T B B T T B
Nhớ **nước** đau **lòng** con **quốc** quốcT T B B B T T
Thương **nhà** mỗi **miệng** cái **gia** giaB B T T T B B
Dừng **chân** đứng **lại** trời **non** nướcB B T T B B T
Một **mảnh** tình **riêng** ta **với** taT T B B T T B

Bàn về Luật: chúng ta thấy những chữ thứ 2 và 6 trong mỗi câu đều đều giống luật với nhau và chữ thứ 4 thì ngược lại.

Bàn về Niêm: chúng ta thấy chữ thứ 2 câu 2 (cây) vần Bằng niêm với chữ thứ 2 câu 3 (khom) cùng vần Bằng. Chữ thứ 2 câu 4 (đác) vần Trắc niêm với chữ thứ 2 câu 5 (nước) cùng vần Trắc. Chữ thứ 2 câu 6 (nhà) niêm với chữ thứ 2 câu 7 (chân) cùng vần Bằng. Chữ thứ 2 câu 1 (xuống) vần Trắc niêm với chữ thứ 2 câu 8 (mảnh) cùng vần Trắc.

Bàn về Vận: Chúng ta thấy chữ thứ 7 của mỗi câu cùng vần với nhau: Tà – Hoa – Nhà – Gia – Ta.

Bàn về Đối: Chúng ta thấy câu 3 và câu 4 đối với nhau rất chỉnh: Lom-khom đối với Lác-đác (chữ kép), dưới núi đối với ven sông, tiều vài chú đối với rợ mấy nhà. Câu 5 đối với câu 6: Nhớ nước đối với thương nhà, đau lòng đối với mỗi miệng, con đối với cái, quốc quốc đối với gia gia.

Bàn về Ý: chúng ta thấy đây là một bài thơ tả cảnh về chiều, có người bộ hành khi qua ngọn đèo dừng chân nhìn xuống thấy vài chú tiều trên đường về nhà và nơi cạnh ven sông có vài mái nhà đơn sơ trong thôn xóm, tức cảnh sinh tình khi nghĩ về vận mệnh non nước nhà mà cảm khái trong lòng. Đọc bài thơ mà thấy cả một bức tranh

linh động trong đó, đây là cái hay của bài thơ đã gieo vào lòng người đọc 1 cảm giác bồi hồi khi cùng suy nghĩ.

Bàn về Nhạc: chúng ta thấy cách gieo chữ trong câu không bị mất đi âm nhạc, vì chữ thứ 4 và 7 trong câu không cùng đoản thanh.

Trên đây là góp ý nhỏ đến những bạn thơ yêu thích về thể thơ Đường Luật, đây chỉ là căn bản cho những ai đang nghiên cứu học hỏi thể thơ này, còn như vững rồi thì thơ Đường Luật còn nhiều thể thức trong cách sáng tác một bài thơ và vui xướng họa.

Xin lưu ý: như trên có nói, dính vào loại thơ này là ... ghiền!

"Nghề chơi nào cũng lắm công phu".

Hoàng Dũng

Kính mời đọc thêm những sáng tác khác của tác giả tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/HoangDung.html>

www.vietnamvanhien.net



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9500 TÁC PHẨM